

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PLEIKU
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2020/HSST

Ngày: 08/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU-TỈNH GIA LAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Xuân Dệt.
2. Bà Lê Thị Thanh Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Cao Thảo Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 70/2020/TLST- HS ngày 15 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2020/QĐXXST-HS, ngày 16/4/2020 đối với bị cáo:

Phạm Quốc V (tên khác: Bi). Giới tính: Nam.

Sinh năm 1986 tại Quảng Ngãi.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nơi ĐKKHKT: Thôn 1, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

Chỗ ở: Tổ 13, phường Hội Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Buôn bán.

Con ông Phạm Hồng P, sinh năm 1954 và con bà Trần Thị É, sinh năm 1961.

Hiện cha mẹ bị cáo trú tại: Thôn 1, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

Bị cáo có 02 em ruột (sinh năm 1990 và sinh năm 1992).

Có vợ: Phạm Thị Bích Tr, sinh năm 1986 và có 01 người con, sinh năm 2008.

Hiện vợ, con của bị cáo trú tại Tổ 13, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Tiền án: 02 .

Ngày 18/3/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai tuyên phạt 07 năm 06 tháng tù, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” (theo Điểm b, Khoản 2, Điều

194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Chấp hành án tại trại giam Gia Trung - Bộ Công an. Đến ngày 18/6/2015, chấp hành xong hình phạt.

Ngày 13/01/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử, tuyên phạt 30 tháng tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” (theo Khoản 1, Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Đến ngày 13/12/2018, chấp hành xong hình phạt.

Tiền sự: Không. Ngày 09/9/2009, bị Công an huyện Chư Pah, tỉnh Gia Lai xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2019 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Pleiku. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến: Ông Bùi Văn N, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Tổ 9, phường Phù Đồng, TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Quốc V là người sử dụng chất ma túy. Thông qua mối quan hệ ngoài xã hội, V biết Thùy (không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực hẻm Chùa thuộc phường Phù Đồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, có bán ma túy. Vào lúc 16 giờ ngày 31/12/2019, V đón xe thò (không rõ biển số và người lái xe) đi từ khu vực ngã tư trường Lâm Nghiệp thuộc phường Trà Bá, thành phố Pleiku đến khu vực hẻm Chùa thuộc phường Phù Đồng, thành phố Pleiku. Tại đây, V đã gặp và mua của Thùy 01 gói ma túy (loại Heroine) với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, V cầm ma túy trên tay và đi bộ tìm chỗ bán bơm kim tiêm để mua, rồi tìm nơi để sử dụng. Vào lúc 17 giờ cùng ngày, khi V đang đi bộ tại hẻm số 90 đường Trường Chinh, Tổ 9, phường Phù Đồng, thành phố Pleiku, thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an thành phố Pleiku phối hợp với Công an phường Phù Đồng bắt quả tang; thu giữ của V, gồm: 01 gói giấy bên trong chứa chất dạng cục, bột màu trắng (được niêm phong theo quy định) và 01 chiếc điện thoại di động hiệu SH mobile màu nâu, nắp gấp, bàn phím kim loại, có số IMEI: 358549020015149 cùng 01 sim mật sau có dãy số 89840-48000-04047-6092.

Tại bản cáo trạng số 69/CT -VKS ngày 13/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Phạm Quốc V về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Áp dụng: Điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Phạm Quốc V từ 5

năm 6 tháng tù đến 6 năm tù.

- Căn cứ: Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Phạm Quốc V 01 điện thoại di động hiệu SH mobile, màu nâu, nắp gấp, bàn phím kim loại, kèm sim số, mặt sau có dãy số 89840-48000-04047-6092 đã qua sử dụng.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) công văn dán kín số 139/PC09 ngày 09/01/2020, có dấu niêm phong của PKTHS-CA tỉnh Gia Lai

Bị cáo Phạm Quốc V phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào lúc 16 giờ ngày 31/12/2019, tại hẻm số 90 đường Trường Chinh, Tổ 9, phường Phù Đồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, khi Phạm Quốc V đang tàng trữ 0,1447 gam chất ma túy loại Heroine, với mục đích để sử dụng, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đối với bị cáo Phạm Quốc V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi của bị cáo: Bị cáo là người trưởng thành đã nhận thức được việc tàng trữ 0,1447 gam chất ma túy loại Heroine trong người với mục đích để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội, điều này thể hiện bị cáo đã coi thường pháp luật. Bên cạnh đó bị cáo đang có 02 tiền án chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân, nên cần phải xử bị cáo một mức án nghiêm.

[4] Tuy nhiên xét quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo. Dù giảm nhẹ nhưng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà để bị cáo cải tạo, giáo dục để đảm bảo được biện pháp răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Đối với đối tượng tên Thùy là người bán ma túy cho bị cáo. Hiện chưa xác định được lai lịch nên khi nào xác định được xử lý sau, nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu SH mobile, màu nâu, nắp gấp, bàn phím kim loại, kèm sim số, mặt sau có dãy số 89840-48000-04047-6092 đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) công văn dán kín số 139/PC09 ngày 09/01/2020, có dấu niêm phong của PKTHS-CA tỉnh Gia Lai là số ma túy còn lại sau giám định nên tịch thu và tiêu hủy.

[7] Về án phí: Căn cứ: khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm Quốc V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng: Điều o khoản 2 Điều 249; Điều 38; Điều s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Phạm Quốc V phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Quốc V 5 (năm) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2019.

- Căn cứ: Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Phạm Quốc V 01 điện thoại di động hiệu SH mobile, màu nâu, nắp gấp, bàn phím kim loại, kèm sim số, mặt sau có dãy số 89840-48000-04047-6092 đã qua sử dụng.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) công văn dán kín số 139/PC09 ngày 09/01/2020, có dấu niêm phong của PKTHS-CA tỉnh Gia Lai

Vật chứng được thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 17 tháng 4 năm 2020 giữa Công an TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai với Chi cục thi hành án dân sự TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Căn cứ: khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Quốc V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo Bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- *TAND tỉnh Gia lai.*
- *Viện kiểm sát TP. Pleiku.*
- *Công an TP. Pleiku.*
- *THADS TP. Pleiku*
- *Bị cáo.*
- *Lưu hs.*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa